

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC A – KHÁNH HÒA**

Bản án số: **101/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 25-9-2025

V/v “*TrA chấp ly hôn*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC A – KHÁNH HÒA**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Tha
Ông Nguyễn Chung
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trương Công Bình – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực A – Khánh Hòa.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực A – Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà Cao Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực A – Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 352/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc “*TrA chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/8/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2025/QĐST-HNGĐ ngày 05/9/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Ngô Thị Bích H**, sinh năm 1997
Địa chỉ: Ấp A, xã B, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt.
- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Hữu H1**, sinh năm 1992
Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Ngô Thị Bích H trình bày:

Bà và ông Nguyễn Hữu H1 kết hôn năm 2019 tại UBND xã P. Sau khi kết hôn bà và ông H1 sinh được 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 03/4/2020 và sống chung tại thôn P, xã N. Từ năm 2021 bà và ông H1 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, bà về nhà mẹ đẻ sinh sống nên để cháu Bảo A lại cho ông H1 nuôi

dưỡng. Hiện tại mâu thuẫn của bà và ông H1 không thể hàn gắn được nữa nên bà yêu cầu ly hôn ông H1.

Bà đồng ý giao cháu Bảo A cho ông H1 trực tiếp nuôi dưỡng. Bà không yêu cầu giải quyết tài sản chung.

2. Bị đơn ông Nguyễn Hữu H1 vắng mặt nên không có lời khai.

3. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Khánh Hòa tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án, người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tra luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập H lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định.

[2]. Về quan hệ tra chấp và thẩm quyền: Nguyên đơn bà Ngô Thị Bích H khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Hữu H1; địa chỉ: Tổ dân phố P, phường N, tỉnh Khánh Hòa. Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật “Tra chấp ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực A – Khánh Hòa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2025.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Bà Ngô Thị Bích H và ông Nguyễn Hữu H1 được UBND xã P cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 95 ngày 04/11/2019. Hội đồng xét xử xác định đây là hôn nhân H pháp.

Bà H yêu cầu ly hôn vì từ năm 2021 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nên không sống chung từ đó cho đến nay. Tòa án đã triệu tập nhưng ông H1 vắng mặt, không có thiện chí hàn gắn mối quan hệ hôn nhân với bà H. Xét thấy mâu thuẫn giữa ông H1 và bà H đã trầm trọng, không còn quan tâm, chăm sóc nhau nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3.2]. Về con chung:

Ông Nguyễn Hữu H1 và bà Ngô Thị Bích H có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 03/4/2020. Ông H1 đã trực tiếp nuôi dưỡng từ nhỏ và bà H đồng ý giao cho ông H1 trực tiếp nuôi dưỡng nên giao cháu Bảo A cho ông H1 trực tiếp nuôi dưỡng để đảm bảo quyền lợi cho cháu.

[3.3]. Về tài sản chung: Bà Ngô Thị Bích H không yêu cầu giải quyết.

[4]. Về án phí: Bà Ngô Thị Bích H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002743 ngày 20/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Bà H đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2025;

- Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH2014 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ngô Thị Bích H.

- Về hôn nhân: Bà Ngô Thị Bích H được ly hôn ông Nguyễn Hữu H1.

- Về con chung: Ông Nguyễn Hữu H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 03/4/2020 đến tuổi trưởng thành.

Bà Ngô Thị Bích H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Ngô Thị Bích H không yêu cầu giải quyết.

Trường H bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Bà Ngô Thị Bích H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002743 ngày 20/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Bà H đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND KV A – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND p.N
- GCNKH số 95/2019 (xã P cũ);
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương